

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS); kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2017 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

**PHẦN 1
KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2017**

I. Tình hình hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:

BKS gồm có 3 thành viên, thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Trưởng ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ. Công tác kiểm soát được thực hiện nghiêm túc, trung thực, cẩn trọng nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2017 như sau:

- Giám sát hoạt động điều hành của Hội đồng Quản trị (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc Công ty;

- Tham dự các cuộc họp của HDQT và của Công ty để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, các chiến lược và định hướng phát triển.

- Lập kế hoạch kiểm soát và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

STT	Nội dung	Số người	Mức thù lao, chi phí/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương:			695.590.000	
1.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	57.965.833	695.590.000	Gồm thưởng ATĐ

2	Thù lao:			226.416.000	
2.1	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	9.434.000	226.416.000	
3	Chi phí:			12.000.000	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách(*)	1	700.000	8.400.000	
2.2	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	150.000	3.600.000	

(*)Chi theo thực tế (không quá 700.000 đồng/tháng).

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Kể từ ĐHĐCĐ năm 2017 đến ĐHĐCĐ năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức 3 (ba) đợt kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vào các tháng 8/2017; 01/2018 và 04/2018 với sự tham gia đầy đủ của 3 thành viên. Nội dung kiểm soát:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

- Giám sát, đánh giá công tác quản trị, điều hành đối với HĐQT và Ban TGD. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro, thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp để hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, Công tác đấu thầu mua sắm, công tác sửa chữa lớn, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, công tác đầu tư xây dựng;

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Kết thúc các đợt kiểm soát, BKS đều có chương trình làm việc với Ban Lãnh đạo, các Bộ phận chuyên môn để trao đổi các nội dung kiểm tra, các kiến nghị, kết luận của Ban Kiểm soát và có Biên bản làm việc; đồng thời kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của BKS.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2017 của Công ty:

1. Tình hình hoạt động:

1.1. Công tác sản xuất điện:

Trong năm 2017 hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn, các Tổ máy chỉ được huy động nhiều trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể:

Chi tiêu	ĐVT	KH 2017	Thực hiện năm 2017	So với kế hoạch	Thực hiện năm 2016	So với năm 2016
Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	1.221,01	1.225,17	100,34	1.469,87	83,35
Sản lượng điện thương phẩm	Tr. Kwh	1.185,60	1.190,38	100,40	1.430,47	83,22
Doanh thu	Tr. Đồng	1.741.728,19	2.539.803,7	145,82	1.799.646,33	141,13
Chi phí	Tr. Đồng	1.635.465,10	2.431.778,44	148,69	1.650.888,51	147,30
Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	106.263,09	108.025,25	101,66	148.757,82	72,62
Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	85.010,47	92.149,65	108,40	119.839,88	76,89

1.2. Công tác sửa chữa:

Năm 2017, Công ty thực hiện sửa chữa 05 công trình, giá trị đã thực hiện là 101,44 tỷ đồng tỷ lệ thực hiện/dự toán 67,11 (%) (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp năm 2016) đã nghiệm thu quyết toán 03 Công trình với giá trị thực hiện quyết toán là **70,14** tỷ đồng.

Qua kiểm tra chọn mẫu một số hồ sơ công trình sửa chữa lớn, Ban Kiểm soát nhận thấy về cơ bản Công ty đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước, quy chế quản lý nội bộ do Tổng công ty và Công ty đã ban hành. Công ty đã nỗ lực thực hiện, rút ngắn thời gian sửa chữa để sớm đưa tổ máy vào vận hành, công tác sửa chữa đạt hiệu quả cả về mặt thời gian và chất lượng. Tuy nhiên do thời gian ngừng sửa chữa các tổ máy dài nên làm ảnh hưởng đến hệ số khả dụng cũng như doanh thu của Công ty.

1.3. Công tác đầu tư mua sắm và đấu thầu:

Năm 2017, Công ty đã thực hiện mua sắm bằng vốn khấu hao 64,55 tỷ đồng đạt tỷ lệ 80,36% so với kế hoạch (kế hoạch là 80,33 tỷ đồng) để nâng công suất tổ máy GT6 và mua sắm một số máy móc, thiết bị. Qua kiểm soát nhận thấy công tác mua sắm được lập kế hoạch và phê duyệt đúng thẩm quyền, tất cả công tác mua sắm thực hiện đấu thầu công khai, công tác lựa chọn nhà thầu về cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước và của Tập đoàn điện lực Việt Nam về đấu thầu.

1.4. Công tác đầu tư tài chính:

• Đầu tư tài chính dài hạn:

Các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 357,25 tỷ đồng. Trong năm 2017 kết quả sản xuất kinh doanh của tất cả các đơn vị có vốn góp của Công ty đều có lãi,

Trong năm 2017, Công ty đã nhận cổ tức được chia từ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng và Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn với giá trị là 11,7 tỷ đồng và cổ tức còn phải thu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của 2 Công ty này là



17,26 tỷ đồng. Đồng thời trong năm Công ty đã nhận cổ tức bằng cổ phiếu từ Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn với tỷ lệ 13,5%/vốn điều lệ, tương đương 1.130.625 cổ phiếu.

•Đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Tiền và các khoản tương đương tiền gửi ngắn hạn từ 1 đến 3 tháng là 325 tỷ đồng với lãi suất từ 4,8% đến 5,2%/năm;

- Các khoản đầu tư ngắn hạn là 552 tỷ đồng với lãi suất từ 6,5% đến 7,1%/năm.

Tất cả các khoản tiền gửi được gửi tại các ngân hàng và tổ chức tín dụng trong nước. Công ty đã lập kế hoạch sử dụng và cân đối dòng tiền đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD và ĐTXD của Công ty.

•Đầu tư xây dựng:

Công ty đang triển khai 3 dự án. Trong đó:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện gió tại tỉnh Bình Thuận, đang chờ UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư;

- Dự án nhà điều hành trung tâm: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, hiện đang trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Dự án nhà máy điện Bà Rịa 2 xây dựng nhà máy nhiệt điện chu trình hỗn hợp sử dụng khí hóa lỏng tại phường Long Hương đã được Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đồng ý chủ trương cho phép đầu tư.

1.5. Công tác nhân sự, tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2017 là 283 người giảm 5 người (nghỉ theo chế độ và chuyển công tác) so với thời điểm 31/12/2016, tương đương 1,71 %.

- Nhân sự Ban Tổng giám đốc có sự thay đổi. Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh chuyển công tác về Tổng Công ty kể từ ngày 15/11/2017 và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kỹ thuật kể từ ngày 06/7/2017.

- Tổng quỹ lương năm 2017 của người lao động và viên chức quản lý là **59,02** tỷ đồng (bao gồm cả VHAT) thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

1.6. Công tác tối ưu hóa chi phí:

Trong năm, với chương trình và mục tiêu đã đề ra, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu tối ưu hóa chi phí như: Giảm điện tự dùng, giảm suất hao nhiên liệu, giảm hàng tồn kho, giảm chi phí sửa chữa, tăng năng suất lao động, tăng hệ số khả dụng, hoàn thành kế hoạch TUGHCP đề ra.

2. Tình hình tài chính:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, chi

nhánh TPHCM; Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Các chỉ tiêu tài chính năm 2017 như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán

Khoản mục	ĐVT	31/12/2017	31/12/2016
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	2.368.866,16	1.300.389,31
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	605.620,00	506.131,15
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	2.974.486,16	1.806.520,46
Nợ phải trả	Tr.đồng	1.852.930,87	700.253,39
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.121.555,29	1.106.267,07
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	2.974.486,16	1.806.520,46

Qua số liệu trên cho thấy, tổng tài sản (cũng như nguồn vốn) của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 so đầu năm tăng **1.167,97** tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do trong quý 4/2017 Công ty hạch toán bổ sung chi phí nhiên liệu khí quyết toán với giá trị: 730,43 tỷ đồng. Mặt khác trong 3 tháng cuối năm các tổ máy được huy động nhiều, sản lượng điện tăng, lượng khí tiêu thụ nhiều dẫn đến khoản phải thu ngắn hạn (phải thu ngắn hạn của khách hàng) và phải trả ngắn hạn (phải trả người bán) của Công ty tăng lần lượt là **969,05** tỷ đồng và **1.156,88** tỷ đồng.

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2017	31/12/2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản		79,64	71,98
	Tài sản dài hạn/tổng tài sản		20,36	28,02
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn		62,29	38,76
	Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn		37,71	61,24
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán hiện thời		1,74	6,12
	Khả năng thanh toán nhanh		1,63	5,42
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	15,54	10,14
	Lợi nhuận sau thuế/tổng TS	%	3,10	6,63
	Lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	8,22	10,83
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,01	1,04

- Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản: Tài sản dài hạn tăng **45,49** tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là do trong năm Công ty thực hiện đầu tư nâng công suất

cho tổ máy GT3 (Công trình năm 2016 chuyển sang), với giá trị thực hiện là **58,06** tỷ đồng; tăng chi phí xây dựng cơ bản dở dang 46,12 tỷ đồng và hoàn nhập dự phòng khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh số tiền là **12,80** tỷ đồng. Tuy nhiên chỉ tiêu Tài sản dài hạn/tổng tài sản lại giảm so với năm 2016 do Công ty hạch toán bổ sung doanh thu điện với giá trị 730,43 tỷ đồng do quyết toán nhiên liệu khí làm giá trị tài sản tăng tương ứng.

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả/tổng nguồn vốn tăng từ **38,76%** lên **62,29%**, chủ yếu là do:

- ✓ Tăng các khoản phải trả người bán 1.156,88 tỷ đồng chủ yếu phải trả nhà cung cấp nhiên liệu khí.
- ✓ Tăng số dư nợ vay khoản vay lại của EVN theo hợp đồng cho vay lại số 2015/EVN-BARIA/EDCF ngày 01/09/2015 là 12,19 tỷ đồng.
- ✓ Tăng khoản dự phòng phải trả ngắn hạn: 5,79 tỷ đồng.

+ **Các chỉ tiêu thanh toán:** các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty thấp hơn so với năm 2016 do các khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng.

- **Hệ số bảo toàn vốn:** Với hệ số bảo toàn vốn ở thời điểm 31/12/2017 là 1,01 lần, giảm 0,03 lần so với đầu năm cho thấy hiệu quả sử dụng vốn của Công ty năm 2017 thấp hơn năm 2016 là do Công ty trích lập quỹ đầu tư và phát triển theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017 và lợi nhuận sau thuế năm 2017 thấp hơn 2016.

- **Vòng quay hàng tồn kho:** là 15,54 vòng tăng 5,4 vòng so với năm trước (năm 2016 là 10,14 vòng), chủ yếu là do giá nhiên liệu khí đầu vào tăng làm cho giá vốn hàng bán tăng so với năm 2016

- **Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)** tại thời điểm 31/12/2017 thấp so với thời điểm 31/12/2016, do sản lượng giảm như đã phân tích ở trên.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD và tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

- Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp thường kỳ, phát hành 32 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 35 Nghị quyết để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã đề ra.

- HĐQT đã ban hành một số quy chế, quy định quản lý mới nhằm nâng cao công tác quản trị tại Công ty và cập nhật sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- HĐQT đã họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT trong từng lĩnh vực công tác, phù hợp với năng lực và vị trí công tác.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận mà ĐHĐCĐ đề ra, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống, không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017:

-Thực hiện phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông, trích lập các quỹ theo phương án lợi nhuận năm 2016 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/05/2017.

- Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

- Nhìn chung năm 2017, Công ty gặp rất nhiều khó khăn do thời tiết mưa nhiều, ảnh hưởng đến việc huy động phát điện của Công ty, HĐQT và Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, toàn thể người lao động trong Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ vượt kế hoạch được giao, SXKD có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

IV. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BTGD và cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi yêu cầu.

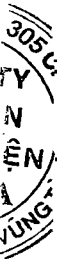
- Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhận xét chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, phân xưởng trong công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội cổ đông giao; trong năm không có khiếu nại liên quan đến hoạt động của Công ty và công tác điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

VI. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017

- Báo cáo tài chính năm 2017 bao gồm Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu giữ theo đúng quy định.



- Các báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

VII. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2017 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, nhận thấy:

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của Chủ tịch Tổng Công ty và các quy định của Pháp luật.

- Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, đúng yêu cầu.

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 của Công ty đạt hiệu quả, vượt mức kế hoạch đã đề ra. Các mặt công tác như sửa chữa lớn tài sản cố định, đấu thầu mua sắm về cơ bản Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn và Tổng Công ty.

2. Kiến nghị:

2.1. Về việc cập nhật, sửa đổi quy chế quản lý nội bộ

Công ty tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, cập nhật kịp thời nội dung các quy chế, quy định theo các văn bản pháp lý hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn và của Tổng Công ty phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

2.2. Về công tác đấu thầu, mua sắm, hồ sơ thanh toán

- Trên cơ sở quy định của Luật đấu thầu, công tác lập hồ sơ mời thầu cần chặt chẽ hơn để đảm bảo quyền lợi cho Chủ đầu tư.

- Công ty xem xét quy định nội bộ trong việc luân chuyển, lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán để tạo điều kiện các bộ phận nghiệp vụ thực hiện việc kiểm tra soát xét tính hợp lý của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

- Thực hiện rà soát và lưu trữ hồ sơ thanh toán chặt chẽ, đầy đủ theo quy định.

2.3. Về công tác ĐTXD

Công ty khẩn trương triển khai thực hiện công tác đầu tư xây dựng Nhà điều hành trung tâm và đầu tư Nhà máy Điện gió tại Bình Thuận đảm bảo tiến độ đã đề ra.

Phần thứ 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc:
 - + Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
 - + Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty trong quản trị điều hành;
 - + Tính hợp lý và hợp pháp trong việc chấp hành và thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.
 - + Triển khai thực hiện các dự án đầu tư tài chính, các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sửa chữa và đầu tư.
 - + Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn của Công ty.
 - + Và các công tác khác liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông BTP;
- Chủ tịch Genco 3 (để báo cáo);
- BKTGS Genco 3 (để báo cáo);
- Hội đồng Quản trị BTP;
- Ban Tổng Giám đốc BTP;
- Thành viên BKS BTP;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phan Thị Thùy Linh